

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 – THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2026/HS - ST

Ngày 21/8/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – THÁI NGUYÊN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt Thu

Các Hội thẩm nhân dân: 1/Ông Hà Tiến Cường;

2/ Bà Đặng Thị Thu.

-Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Tâm – Thư ký viên của Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 -Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2026, tại Hội trường xét xử của Tòa án nhân dân Khu vực 6 – Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2026/TLST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2026/QĐXXST-HS ngày 10/8/2026 đối với bị cáo:

Lê Quốc H; tên gọi khác: Không; Sinh ngày 08 tháng 6 năm 1994; tại: tỉnh Thái Nguyên; Nơi cư trú: tổ A (Nay là tổ A), phường Đ, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lê Quốc M và bà Lê Thị Ánh T; vợ: chưa có; con: Có 01 con, sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 904/QĐ-XPHC, ngày 23/5/2012 của Công an thị xã B, tỉnh Bắc Kạn (Cũ) xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích đối với Lê Quốc H với số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Bị cáo chưa nộp phạt, tuy nhiên đã hết thời hiệu thi hành do vậy được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Tại bản án số 37/2015/HSST, ngày 20/4/2015 của Tòa án nhân dân thị xã Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn (Cũ) xử phạt Lê Quốc H 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi tư) tháng về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; tại bản án số 16/2017/HSST, ngày 28/4/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn (Cũ) xử phạt Lê Quốc H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội “*Giao cấu với trẻ em*”, buộc Lê Quốc H phải chấp hành 12 tháng tù tại bản án số 37/2015/HSST, ngày 20/4/2015. Tổng hợp hình phạt, bị cáo Lê Quốc H phải chịu hình phạt chung là 48 (Bốn mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/7/2016. Bị cáo đã chấp hành án xong và đã được xoá án tích.

Ngày 05/01/2026 Lê Quốc H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T khởi tố bị can về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh T từ ngày 15/5/2026 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* Ông **Lê Quốc M**; sinh năm 1972; Nơi cư trú: tổ A (Nay là tổ A), phường Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do. Có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Lê Thị Ánh T**; sinh năm 1975; Nơi cư trú: tổ A (Nay là tổ A), phường Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do. Có mặt.

* *Người làm chứng:* Ông **Đoàn Anh T1**; sinh năm 1979; Nơi cư trú: Tổ G (Nay là tổ H), phường B, tỉnh Thái Nguyên.

Vắng mặt, không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 20 phút ngày 02/4/2026 Công an phường Đ, tỉnh Thái Nguyên nhận được đơn trình báo của ông Lê Quốc M, sinh năm 1972, trú tại tổ A, phường Đ, tỉnh Thái Nguyên về việc: Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 02/4/2026 Lê Quốc H, sinh năm 1994, trú tại tổ A, phường Đ, tỉnh Thái Nguyên là con trai ông M và bà Lê Thị Ánh T đến nhà của ông M, bà T. Tại đây H có lời qua tiếng lại với ông M và bà T về việc nuôi con của H nên H nổi nóng dùng dao chém vào xe ô tô nhãn hiệu Mercedes GLC300 màu sơn trắng, biển kiểm soát 11A-089.16 của ông M gây thiệt hại khoảng 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Ngày 03/4/2026 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện xe ô tô biển kiểm soát 11A-089.16, Kết quả: Vị trí xe ô tô biển kiểm soát 11A-089.16 đỗ tại lề đường trước cổng nhà ông Lê Quốc M. Phần đầu xe, sườn xe phía bên phải, sườn xe phía bên trái không phát hiện dấu vết. Phần đuôi xe ốp nhựa đèn tín hiệu đuôi xe bên phải vỡ hổng trên diện 30cm x 4,5cm. Ốp gió đuôi xe phía bên phải cong lõm chiều hướng từ ngoài vào trong xước sơn phủ chiều hướng từ trên xuống dưới vết kéo dài 09cm, chiều rộng dưới 0,1cm. Bề mặt nắp cốp cong lõm chiều hướng từ ngoài vào trong xước sơn phủ chiều hướng từ trên xuống dưới vết kéo dài 06cm, chiều rộng dưới 0,1cm. Đèn tín hiệu đuôi xe bên trái bị vỡ hổng trên diện 07cm x 05cm.

Tại kết luận định giá tài sản số 1262 ngày 29/4/2026 của Hội đồng định giá tài sản phường Đ, tỉnh Thái Nguyên kết luận tổng giá trị thiệt hại hư hỏng của xe ô tô Mercedes GLC300 biển kiểm soát: 11A-089.16 tại thời điểm ngày 02/4/2026 là 22.933.000 đồng (Hai mươi hai triệu chín trăm ba mươi ba nghìn đồng).

Tại cơ quan điều tra Lê Quốc H khai nhận: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 02/4/2026 H sang nhà bố mẹ đẻ là ông Lê Quốc M và bà Lê Thị Ánh T tổ A, phường Đ, tỉnh Thái Nguyên để gửi con của H cho ông M và bà T trông hộ, tuy

nhiên hai bên có lời qua tiếng lại sau đó H đi về nhà riêng. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày H quay lại đón con thì giữa H và ông M, bà T tiếp tục có lời qua tiếng lại, H bực tức bế con đi ra cổng dùng chân phải đạp vào hai đèn xe sau xe ô tô biển kiểm soát: 11A-089.16 của ông M, tiếp đó H thấy con dao (dài khoảng 30cm có cán bằng gỗ dài 12 cm) ở cạnh cổng nhà nên lấy con dao đó chém hai hoặc ba nhát vào đèn xe sau xe ô tô BKS: 11A-089.16 của ông M. H khẳng định bản thân hiện không ở cùng bố mẹ, không có đóng góp gì đối với tài sản là chiếc xe ô tô BKS: 11A-089.16 của ông M.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Lê Quốc H thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của bản thân, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của ông M, bà T, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT – VKSKV6, ngày 11 tháng 7 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Lê Quốc H về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Điều luật có nội dung:

“Điều 178 . Tội hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản

1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”

Tại phiên toà:

*Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Tuyên bố bị cáo Lê Quốc H phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Quốc H từ 07 đến 09 tháng tù. Thời hạn tù **tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 15/5/2026.**

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều xác nhận bị cáo đã bồi thường số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sửa xe. Nay họ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, do vậy đề nghị HĐXX không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao sáng màu, dài 32cm, cán dao bằng gỗ, mũi dao nhọn, một cạnh sắc; dao cũ đã qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Bị cáo Lê Quốc H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, bị cáo không có ý kiến gì, chỉ xin HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

*Người bị hại ông Lê Quốc M có ý kiến: Về trách nhiệm dân sự: Ông xác nhận bị cáo đã bồi thường số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sửa xe. Nay ông không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm; về trách nhiệm hình sự: Ông xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Ánh T cũng xác nhận bị cáo đã bồi thường số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sửa xe. Nay bà không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Lê Quốc H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do vậy có căn cứ xác định:

Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 02/4/2026 Lê Quốc H đã có hành vi dùng dao chém nhiều nhát vào xe ô tô nhãn hiệu Mercedes GLC300 màu sơn trắng, biển kiểm soát 11A-089.16 của ông Lê Quốc M sinh năm 1972, trú tại tổ A, phường Đ, tỉnh Thái Nguyên đỗ tại lề đường ngay trước cổng nhà ông M, gây thiệt hại về tài sản là 22.933.000 đồng (Hai mươi hai triệu chín trăm ba mươi ba nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Thái Nguyên đã truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xử lý theo pháp luật hình sự.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2012 bị Công an thị xã B, tỉnh Bắc Kạn (Cũ) xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích với số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Bị cáo chưa nộp phạt, tuy nhiên đã hết thời hiệu thi hành do vậy được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; năm 2015 bị Tòa án nhân dân thị xã Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn (Cũ) xử phạt 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi tư) tháng về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; năm 2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn (Cũ) xử phạt 36 (Ba mươi sáu tháng tù) về tội “*Giao cấu với trẻ em*”, buộc Lê Quốc H phải chấp hành 12 tháng tù tại bản án số 37/2015/HSST, ngày 20/4/2015. Tổng hợp hình phạt, bị cáo Lê Quốc H phải chịu hình phạt chung là 48 (Bốn mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/7/2016. Bị cáo đã chấp hành án xong và đã được xóa án tích. Ngoài ra, ngày 05/01/2026 Lê Quốc H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T khởi tố bị can về tội “*Đánh bạc*”.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của bản thân; sau khi xảy ra sự việc, bị cáo đã tự nguyện đưa cho bị hại số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sửa xe. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” và “*Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại*” quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ khác theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một khoảng thời gian nhất định mới đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo làm lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều xác nhận bị cáo đã bồi thường số tiền 10.000.000đ (Mười

triệu đồng) để sửa xe. Nay họ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, do vậy HĐXX không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Mercedes GLC300 màu sơn trắng, biển kiểm soát 11A-089.16 là tài sản của ông Lê Quốc M. Ngày 11/5/2026 Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại ông Lê Quốc M là phù hợp.

- Đối với 01 con dao sáng màu, dài 32cm, cán dao bằng gỗ, mũi dao nhọn, một cạnh sắc; dao có nhiều vết mẻ ở lưỡi dao; dao cũ đã qua sử dụng, là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí đối với bị cáo là phù hợp, có cơ sở để chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Quốc H phạm tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

2. Điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Quốc H **07 (B)** tháng tù. Thời hạn tù **tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 15/5/2026**.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Quốc H 45 ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

-Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) con dao sáng màu, dài 32cm, cán dao bằng gỗ, mũi dao nhọn, một cạnh sắc; dao có nhiều vết mẻ ở lưỡi dao; dao cũ đã qua sử dụng.

(Vật chứng đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài liệu, đồ vật số 2, Công an tỉnh T).

5. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Bị cáo Lê Quốc H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 4, 6 và Điều 7 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự.

6. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Bị cáo; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND KV6- Thái Nguyên;
- Phòng HSNV- CA tỉnh Thái Nguyên;
- Phòng PC 10 - CA tỉnh Thái Nguyên;
- Phòng THADS KV6 - Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL,NVLQ;
- Lưu hồ sơ.
- Lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nguyệt Thu

